

Số: 720/SVHTTDL-XDNSVHGD  
V/v Kiểm kê di sản Bài Chòi

Quảng Bình, ngày 09 tháng 10 năm 2014

Kính gửi: Phòng Văn hóa - Thông tin các huyện, thành phố, thị xã

Ngày 22/8/2014, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có công văn số 684/SVHTTDL-XDNSVHGD về việc triển khai xây dựng hồ sơ Nghệ thuật Bài chòi dân gian miền Trung Việt Nam. Đến ngày 09/10/2014, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã nhận được báo cáo của phòng Văn hóa-Thông tin thành phố Đồng Hới, huyện Lệ Thủy, Quảng Ninh, Bố Trạch và Tuyên Hóa; các huyện Quảng Trạch, Minh Hóa và thị xã Ba Đồn đến nay vẫn chưa có báo cáo.

Để tiếp tục triển khai công tác xây dựng hồ sơ Nghệ thuật Bài chòi miền Trung Việt Nam theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch yêu cầu:

1. Phòng Văn hóa-Thông tin thị xã Ba Đồn, huyện Quảng Trạch, Minh Hóa khẩn trương tổ chức kiểm kê di sản Nghệ thuật bài chòi dân gian (là một loại hình văn hóa, trò chơi dân gian khá phổ biến ở Quảng Bình). Công tác kiểm kê cần được triển khai trên diện rộng, đến tất cả các thôn, bản, khu phố tại các xã, phường, thị trấn. Báo cáo về Nghệ thuật Bài chòi dân gian của các địa phương tập trung vào các nội dung:

- Tại địa phương (thôn, bản, khu phố) trước đây và hiện nay có hay không có việc tổ chức các hoạt động liên quan đến Nghệ thuật bài chòi dân gian?

+ Nếu trước đây có, hiện nay không còn được bảo tồn nữa thì trong ký ức, trước đây Nghệ thuật bài chòi dân gian được diễn ra như thế nào? (thu thập thông tin qua lời kể của các bậc cao niên tại địa phương).

+ Nếu có và hiện còn được bảo tồn (Nghệ thuật bài chòi dân ở tỉnh ta thường tổ chức trong dịp Tết nguyên đán, trong các lễ hội mùa xuân hằng năm) thì diễn ra như thế nào? (mô tả cách thức làm chòi, bố trí chòi chơi, số lượng chòi chơi trong một khu vực tổ chức; ghi lại lời hát (hô) của người cái, mô tả cách thức trang phục của người cái; mô tả thẻ bài;...).

- Tại địa phương có các hiện vật, di tích, tư liệu... liên quan đến Nghệ thuật bài chòi dân gian không (các bức vẽ trên các đình, đền, chùa; các loại thẻ chơi bài chòi, các tài liệu, sách ghi lại các bài hô bài chòi,...)? Nếu có, đề nghị báo cáo chi tiết.

Đối với các địa phương, qua khảo sát không có Nghệ thuật Bài chòi, đề nghị báo cáo bằng văn bản cho Sở để có căn cứ trong việc triển khai các công việc khác về sau.

2. Trên cơ sở kết quả kiểm kê sơ bộ (như ở trên), phòng Văn hóa-Thông tin các huyện, thành phố, thị xã triển khai kiểm kê khoa học (bước 2) về Nghệ thuật Bài chòi dân gian ở trên địa bàn.

Để triển khai bước 2 (kiểm kê khoa học), phòng Văn hóa-Thông tin các huyện, thành phố, thị xã thực hiện các bước như sau:

- Nghiên cứu kỹ các tài liệu nhận diện về Nghệ thuật Bài chòi dân gian Trung bộ và các biểu mẫu phiếu kiểm kê – gồm 05 mẫu, từ mẫu 2 đến mẫu 6 (gửi kèm theo).

- Thiết kế lại và gửi mẫu phiếu kiểm kê về cơ sở (là các xã, phường, thị trấn hiện còn tồn tại Nghệ thuật bài chòi - như báo cáo kiểm kê bước đầu đã thu thập được), hướng dẫn cơ sở cách thu thập thông tin và điền vào các mẫu phiếu kiểm kê (mẫu phiếu kiểm kê có trên địa chỉ hộp thư điện tử: [ngoinhachungvhqb@gmail.com](mailto:ngoinhachungvhqb@gmail.com); password: *quangbinh2013*).

- Tổng hợp kết quả vào các phiếu kiểm kê và gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (kèm file điện tử qua địa chỉ: [xdnsvhgdqb@gmail.com](mailto:xdnsvhgdqb@gmail.com)) trước ngày 25/10/2014 để Sở tập hợp gửi Viện Âm nhạc.

Nếu có vấn đề gì chưa rõ, đề nghị liên hệ với phòng Xây dựng nếp sống Văn hóa và Gia đình của Sở để được hướng dẫn thêm./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Viện Âm nhạc;
- Giám đốc Sở;
- Bảo tàng tỉnh (để biết);
- Lưu: XDNSVHGD, VT.



**Nguyễn Mậu Nam**

## HƯỚNG DẪN

### Kiểm kê di sản nghệ thuật Bài Chòi dân gian miền Trung Việt Nam

1. Tên gọi: Nghệ thuật Bài chòi dân gian miền Trung Việt Nam
2. Hướng dẫn ghi thông tin trên các phiếu kiểm kê (gồm 05 mẫu phiếu, từ mẫu phiếu số 2 đến mẫu phiếu số 6):

\* **Mẫu phiếu số 2: Kiểm kê nghệ nhân bài chòi dân gian:**

(1): Thứ tự: Cột này ghi số thứ tự tên các nghệ nhân bài chòi dân gian ở trên địa bàn (từ 01 đến....);

(2): Họ và tên: Cột này họ và tên nghệ nhân bài chòi dân gian;

(3): Ngày tháng năm sinh (tuổi): Cột này ghi ngày, tháng, năm sinh của nghệ nhân bài chòi dân gian (*nếu không nhớ ngày tháng năm sinh thì ghi tuổi*);

(4-5): Giới tính: Cột này ghi giới tính NAM hay NỮ của nghệ nhân bài chòi dân gian;

(6): Nơi thường trú: Cột này ghi nơi thường trú (thôn, xã) của nghệ nhân bài chòi dân gian;

(7): Hô bài Thai: Nếu nghệ nhân biết hô bài thai thì đánh dấu (x) vào cột này;

Cột này họ và tên các nghệ nhân bài chòi dân gian ở trên địa bàn;

(8): Đọc diễn bài chòi dân gian: Nếu nghệ nhân biết đọc diễn nghệ thuật bài chòi dân gian thì đánh dấu (x) vào cột này;

(9): Chơi nhạc cụ bài chòi dân gian: Ghi các nhạc cụ mà nghệ nhân đối trình diễn được khi tham gia nghệ thuật bài chòi (*Nghệ thuật bài chòi chỉ sử dụng 03 loại nhạc cụ: trống, đàn nhị, sênh*)- nghệ nhân biết chơi loại nhạc cụ nào thì ghi tên nhạc cụ đó vào cột này;

(10): Số người đã truyền dạy: Ghi số lượng người đã được nghệ nhân truyền dạy nghệ thuật bài chòi (*nếu có*);

(11): Thành tích hoạt động nghệ thuật bài chòi: Ghi các thành tích (*văn tắt*) của nghệ nhân bài chòi dân gian (*nếu có, kể cả "thành tích" được cộng đồng dân cư địa phương tôn vinh, khen ngợi*);

(12): Số lần làm anh Hiệu trong các cuộc chơi bài chòi: Ghi số lần tham gia làm anh Hiệu trong các cuộc chơi Bài chòi của nghệ nhân từ trước đến nay;

(13): Số lần đọc diễn bài chòi: Ghi số lần tham gia đọc diễn Bài chòi của nghệ nhân từ trước đến nay;

(14): Số lần biểu diễn Hát bài chòi: Ghi số lần tham gia hát Bài chòi của nghệ nhân từ trước đến nay;

(15): Ghi chú: Ghi thêm các thông tin (*nếu có*) về nghệ nhân bài chòi dân gian ở trên địa bàn mà không có ở các cột trước;

**Lưu ý:** Một số giải thích về từ ngữ nghệ nhân bài chòi dân gian:

+ ANH HIỆU: Là người thuộc nhiều câu hô thai. Câu hô thai trên 1 cặp 6/8 và trên nhiều cặp 6/8, kết thúc những câu hô thai đó bao giờ cũng phải ám chỉ, liên quan tới con bài. Anh Hiệu là đàn ông, người làm nhiệm vụ chủ trì hô hiệu tại các cuộc chơi bài chòi.

+ NGHỆ NHÂN BÀI CHÒI ĐỌC DIỄN (*hay còn gọi nghệ nhân Bài chòi kể chuyện, bài chòi trái chiếu, bài chòi lớp, bài chòi rong*): Là người thuộc được nhiều

câu chuyện kể, những câu chuyện lớn. Vừa hát, vừa kể chuyện, kể đến nhân vật nào thì đóng nhân vật đó.

**+ NGHỆ NHÂN SỬ DỤNG CÁC LOẠI NHẠC CỤ BÀI CHÒI DÂN GIAN:**

Là người đã tham gia vào các cuộc chơi Bài chòi, sử dụng tốt các loại nhạc cụ trong các cuộc chơi bài chòi (như trống, đàn nhị, sênh).

**\* Mẫu phiếu số 3: Kiểm kê người biết hát, biết sử dụng các loại nhạc cụ bài chòi dân gian:**

(1): Thứ tự: Cột này ghi số thứ tự tên người biết hát, biết sử dụng các loại nhạc cụ bài chòi dân gian ở trên địa bàn (từ 01 đến....);

(2): Họ và tên: Cột này họ và tên người biết hát, biết sử dụng các loại nhạc cụ bài chòi dân gian;

(3): Ngày tháng năm sinh (tuổi): Cột này ghi ngày, tháng, năm sinh của người biết hát, biết sử dụng các loại nhạc cụ bài chòi dân gian (*nếu không nhớ ngày tháng năm sinh thì ghi tuổi*);

(4-5): Giới tính: Cột này ghi giới tính NAM hay NỮ của người biết hát, biết sử dụng các loại nhạc cụ bài chòi dân gian;

(6): Nơi thường trú: Cột này ghi nơi thường trú (thôn, xã) của người biết hát, biết sử dụng các loại nhạc cụ bài chòi dân gian;

(7-8): Hát- Sử dụng nhạc cụ: Nếu người biết hát, biết sử dụng các loại nhạc cụ nào thì đánh dấu (x) vào cột tương ứng;

(9): Tên bài bản trình diễn: Ghi tên các bài bản trình diễn mà người biết hát, biết sử dụng các loại nhạc cụ biết;

(10): Thành tích hoạt động nghệ thuật bài chòi: Ghi các thành tích (*vắn tắt*) của người biết hát, biết sử dụng các loại nhạc cụ bài chòi dân gian (*nếu có, kể cả "thành tích" được cộng đồng dân cư địa phương tôn vinh, khen ngợi*);

(11-12): Số liệu cập nhật năm .....: Cột này ghi số lần hô/hát bài chòi, số lần sử dụng nhạc cụ bài chòi của người biết hát, biết sử dụng các loại nhạc cụ bài chòi từ trước đến nay;

(13): Ghi chú: Ghi thêm các thông tin (nếu có) về nghệ nhân bài chòi dân gian ở trên địa bàn mà không có ở các cột trước;

**Lưu ý:** Một số giải thích về từ ngữ về người biết hát, biết sử dụng các loại nhạc cụ bài chòi dân gian:

**+ NGƯỜI BIẾT HÁT BÀI CHÒI:** Là những người chỉ biết hát bài chòi lẻ (lời mới);

**+ NGƯỜI BIẾT SỬ DỤNG NHẠC CỤ BÀI CHÒI:** Là những người biết sử dụng các loại nhạc cụ (trống, nhị, sênh) trong nghệ thuật bài chòi.

**\* Mẫu phiếu số 4: Kiểm kê các tổ chức sinh hoạt bài chòi dân gian:**

**Lưu ý:** Một số giải thích về các tổ chức sinh hoạt bài chòi dân gian:

- Để được công nhận là CÁC TỔ CHỨC SINH HOẠT NGHỆ THUẬT BÀI CHÒI (hoặc là Câu lạc bộ, nhóm,...) cần đáp ứng các tiêu chí sau:

+ Quyết định cho phép của chính quyền (nếu chưa, có các nhận của xã);

+ Số người trong Câu lạc bộ;

+ Trong Câu lạc bộ phải có thành viên cốt cán là nghệ nhân Bài Chòi;

+ Hoạt động định kỳ;

+ Chức năng đào tạo, truyền dạy;

- Hiện nay ở Quảng Bình, các địa phương thường giao cho Hội người cao tuổi, Hội Cựu chiến binh hoặc Đoàn Thanh niên ở địa phương chủ trì tổ chức Hội chơi bài chòi đầu xuân; khi tổ chức thường mời các anh Hiệu (người hô bài) tham gia. Khi kiểm kê, các tổ chức này cũng được xem là các tổ chức sinh hoạt nghệ thuật bài chòi, ghi rõ tên tổ chức vào phần ghi chú.

**\* Mẫu phiếu số 5: Kiểm kê tư liệu liên quan đến nghệ thuật bài chòi dân gian:**

Tại địa phương có các tư liệu liên quan đến Nghệ thuật bài chòi dân gian không (bài viết, công trình nghiên cứu, sổ chép tay các bài ca kể chuyện,...)

**\* Mẫu phiếu số 6: Kiểm kê hiện vật liên quan đến nghệ thuật bài chòi dân gian:**

Tại địa phương có các hiện vật, di tích,... liên quan đến Nghệ thuật bài chòi dân gian (các bức vẽ trên các đình, đền, chùa; các loại thẻ chơi bài chòi, các bộ bài, nhạc cụ của nghệ nhân lão thành truyền từ đời này sang đời khác ....)

3. Sở gửi kèm các tài liệu: *Bài chòi giản lược; Từ hô đến hát – Bước phát triển vượt trội của nghệ thuật bài chòi nam Trung bộ* của tác giả Đặng Hoành Loan, Tiến sỹ Âm nhạc, Cố vấn Trưởng lập hồ sơ Bài chòi miền Trung Việt Nam trình tổ chức UNESCO để phòng Văn hóa-Thông tin các huyện, thành phố, thị xã tham khảo./.

.....

